**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**1. Những thông tin chung**

Họ và tên trẻ: Lê Quốc Thắng Nam/nữ: Nam

Sinh ngày: 15/10/2011

Học sinh lớp: 1A2

Họ tên bố: Nghề nghiệp:

Họ tên mẹ : Nghề nghiệp:

Địa chỉ gia đình: Hòa sơn, Hòa Vang, ĐN

Số điện thoại liên hệ: 01208168137

**2. Đặc điểm chính của trẻ**

**- *Dạng khó khăn***

- Khó khăn về nhận thức

**+ Khả năng nhận thức**

- Biết thẻ tên mình và tên các bạn và 2 cô trong lớp

- Biết được các thành viên trong gia đình

- Biết to- nhỏ

- Biết phân biệt đồ dùng học tập

+ **Khả năng ngôn ngữ- giao tiếp**

- Biết chào cô đến lớp và khi ra về

- Phát âm đúng từ

- Nói được câu dài từ 3-5 tiếng

**+ Khả năng vận đông thô**

- Đi theo hiệu lệnh

- Tung bóng bắt bóng

- Mang đồ vật lên xuống cầu thang

- Nhảy chân sáo

+ **Khả năng vận đông tinh**

- Biết tô màu bức tranh hòan chỉnh, không bị lem ra ngoài

- Tạo 1 hình đơn giản gồm ít nhất 6 khối gỗ.

**Nhu cầu của trẻ**

*+ Phát triển ngôn ngữ*

- Trả lời một số mẫu câu hỏi:

+ con tên gì?con học lớp nào?

+ Cái gì đây? Dùng để làm gì?

+ Qủa gì đây?

+ Con gì đây? Nuôi để làm gì?

-Đọc thuộc bài thơ “ 3-4 từ”

*+ Khả năng nhận thức*

- Phân biệt :đồ dùng trong gia đình và chức từng đồ vật

- Phân biệt: được đồ dùng học tập, chức năng từng đồ dùng

- Biết được các loại quả

- Phân biệt: những con vật nuôi trong nhà

- Phân biệt - phân biệt: trái – phải ,trước sau, dài – ngắn, cao- thấp, trên - dưới, to - nhỏ

- Đếm thuộc lòng đến 3

*+ Khả năng vận đông thô*

- Chạy theo hiệu lệnh

- Bậc chụm tách chân

- Đi Trong đường hẹp đầu đội túi cát

- Chuyền bóng qua bên phải

+ *Khả năng vận đông tinh*

- Tô màu: bông hoa, quả cam, đồ dùng học tập, con gà, con mèo, con vịt

- Xé dán các hình đơn giản

- Viết nét cơ bản

- Nặn các hình đơn giản

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

**Mục tiêu dài hạn (từ tháng 10- 2020 đến tháng 12- 2020 )**

**Trẻ: Quốc Thắng Người thực hiện: Ngô Thị Mỹ Liên**

**0:trẻ không thực hiện được; 1: trẻ thực hiện được với sự trợ giúp ; 2:trẻ thực hiện được.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết : Một số đồ dùng trong gia đình và công dụng  - Nhận biết: được một số đồ dùng học tập, công dụng  - Nhận biết các con vật nuôi trong gia đình  - Đếm thuộc lòng đến 3  - Nhận biết : trái – phải ,trước sau, dài – ngắn, cao- thấp, trên - dưới, to - nhỏ |  |
| **Ngôn ngữ** | - Trả lời một số mẫu câu hỏi:  + Cái gì đây? Dùng để làm gì?  -Đọc thuộc bài thơ “ 3-4 từ” |  |
| **Vận động tinh** | - Tô màu: bông hoa, quả cam, đồ dùng học tập, con gà, con mèo, con vịt  - Xé dán các hình đơn giản  - Viết nét cơ bản  - Nặn các hình đơn giản. |  |
| **Vận động thô** | - Chạy theo hiệu lệnh  - Bậc chụm tách chân  - Đi Trong đường hẹp đầu đội túi cát  - Chuyền bóng qua bên phải |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phụ huynh** | **Giáo viên dạy trẻ** | **Phụ trách chuyên môn** |
| (Ký, ghi rõ họ tên) | (Ký, ghi rõ họ tên) | (Ký, ghi rõ họ tên) |

**Mục tiêu ngắn hạn (tháng 10- 2020)**

**Trẻ: Quốc Thắng Người thực hiện: Ngô Thị Mỹ Liên**

**0:trẻ không thực hiện được; 1: trẻ thực hiện được với sự trợ giúp ; 2:trẻ thực hiện được.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết đồ dùng trong gia đình và công dụng |  |
| **Ngôn ngữ** | - Trả lời một số mẫu câu hỏi:  + Cái gì đây? Dùng để làm gì? |  |
| **Vận động tinh** | - Tô màu : “Đồ dùng trong gia đình” không lem ra ngoài |  |
| **Vận động thô** | - Chạy theo hiệu lệnh |  |

**Phụ huynh Giáo viên dạy trẻ phụ trách chuyên môn**

(Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên) (Ký, ghi rõ họ tên)

**Hoạt động giáo dục (tháng 10- 2020)**

**Trẻ: Quốc Thắng Người thực hiện: Ngô Thị Mỹ Liên**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Phân biệt: đồ dùng trong gia đình (Chén, muỗn,đũa, ly)  - Phân biệt: công dụng các đồ dùng trong gia đình ( Chén, muỗn,đũa , ly) | Trò chơi ( chiếc hộp bí mật)  -Cho trẻ sờ, lấy đồ dùng, cô cung cấp tên đồ dùng  - Cô gọi tên đồ dùng trẻ lấy đồ dùng đúng theo yêu cầu  - Cô hỏi vài lần cho trẻ ghi nhớ..  -Cô trẻ quan sát tranh  - Cô cho trẻ gọi tên đồ dùng trẻ lấy đúng theo yêu cầu  - Cô nói công dụng trẻ chỉ vào đồ dùng theo công dụng  Trò chơi : ghép tranh  Trẻ ghép đồ dùng với công dụng  - Cho trẻ đoán tên đồ dùng : cô dùng xử chỉ điệu bộ trẻ đoán.. cô hỏi lại công dụng đồ dùng |
| **2** | -Trả lời mẫu câu hỏi?  + Cái gì đây? Dùng để làm gì. | - Cô cho hs quan sát tranh ảnh gia đình  - Cô hướng dẫn hs trả lời theo mẫu câu hỏi?  + Cái gì đây? Dùng để làm gì?  + Cái gì đây? Cái ly  + Dùng để làm gì? để uống nước  Tương tự các các đồ dùng còn lại  - Cô hỏi đi hỏi lại nhiều lần cho trẻ trả lời  - Luyện tập thực hành |
| **3** | - Tô màu: đồ dùng trong gia đình (không lem ra ngoài.) | - Cô chuẩn bị hình : cái tô, cái đĩa và bút màu cho học sinh  - Cô làm mẫu tô màu :Cái tô, cái đĩa không lem ra ngoài cho hs quan sát  - Cô yêu cầu hs thực hành tô màu Cái tô, cái đĩa  - Cô chú ý nhắc nhở khi tô phải nhẹ tay và di màu không lem ra ngoài  - Cô yêu cầu hs thực hành tô màu cái tô và cái dĩa  - Cô chú ý nhắc nhở khi tô phải nhẹ tay và di màu không lem ra ngoài |
| **4** | - Chạy theo hiệu lệnh | - Cô thu hút sự chú ý của học sinh  - Cô giới thiệu hoạt động : chạy theo hiệu lệnh  -Cô làm mẫu lần 1 không giải thích  - Cô làm mẫu lần 2 kết hợp giải thích  - Cô và học sinh thực hiện chạy theo hiệu lệnh  - Cô quan sát hỗ trợ trẻ khi cần  - Hoạt động được thực hiện nhiều lần |

**Mục tiêu ngắn hạn (tháng 11- 2020)**

**Trẻ: Quốc Thắng Người thực hiện: Ngô Thị Mỹ Liên**

**0:trẻ không thực hiện được; 1: trẻ thực hiện được với sự trợ giúp ; 2:trẻ thực hiện được.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết được một số đồ dùng học tập và công dụng |  |
| **Ngôn ngữ** | - Trả lời một số mẫu câu hỏi:  + Cái gì đây? Dùng để làm gì? |  |
| **Vận động tinh** | - Tô màu : “Đồ dùng học tập” |  |
| **Vận động thô** | - Bậc chụm tách chân |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phụ huynh** | **Giáo viên dạy trẻ** | **Phụ trách chuyên môn** |
| (Ký, ghi rõ họ tên) | (Ký, ghi rõ họ tên) | (Ký, ghi rõ họ tên) |

**Hoạt động giáo dục : ( Tháng 11-2020)**

**Trẻ: Quốc Thắng Người thực hiện: Ngô Thị Mỹ Liên**

**I. MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Nhận biết một số đồ dùng học : quyển vở. Bút chì, thước kẻ, bút màu, bảng con  - Nhận biết công dụng một số đồ dùng học tập: quyển vở. Bút chì, thước kẻ, bút màu, bảng con | - Trò chơi ( chiếc hộp bí mật)  -Cho trẻ sờ, lấy đồ dùng, cô cung cấp tên đồ dùng  - Cô gọi tên đồ dùng trẻ lấy đồ dùng đúng theo yêu cầu  - Cô hỏi vài lần cho trẻ ghi nhớ..  -Cô trẻ quan sát tranh“ Bút chì, bảng con, quyển vở, thước kẻ”  - Cô cho trẻ gọi tên đồ dùng trẻ lấy đúng theo yêu cầu  - Cô nói công dụng trẻ chỉ vào đồ dùng theo công dụng  Trò chơi : ghép tranh  Trẻ ghép đồ dùng với công dụng  - Cho trẻ đoán tên đồ dùng : cô dùng xử chỉ điệu bộ trẻ đoán.. cô hỏi lại công dụng đồ dùng |
| **2** | - Trả lời mẫu câu hỏi?  + Cái gì đây? Dùng để làm gì? | - Cô cho hs quan sát tranh ảnh đồ dùng học tập  - Cô hướng dẫn hs trả lời theo mẫu câu hỏi?  + Cái gì đây? Dùng để làm gì?  + Cái gì đây? Bút chì  + Dùng để làm gì? dùng để viết bài  Tương tự các các đồ dùng còn lại  - Cô hỏi đi hỏi lại nhiều lần cho trẻ trả lời  - Luyện tập thực hành. |
| **3** | - Tô màu: đồ dùng học tập (không lem ra ngoài) | Cô chuẩn bị hình quyển vở, bút chì cho trẻ  - Cô làm mẫu tô quyển vở, bút chì không lem ra ngoài cho trẻ quan sát  - Cô yêu cầu hs thực hành tô màu quyển vở, bút chì  - Cô chú ý nhắc nhở khi tô phải nhẹ tay và di màu không lem ra ngoài |
| **4** | - Chạy theo hiệu lệnh | Cô thu hút sự chú ý của học sinh  - Cô giới thiệu hoạt động : chạy theo hiệu lệnh  -Cô làm mẫu lần 1 không giải thích  - Cô làm mẫu lần 2 kết hợp giải thích  - Cô và học sinh thực hiện chạy theo hiệu lệnh  - Cô quan sát hỗ trợ trẻ khi cần  - Hoạt động được thực hiện nhiều lần. |

**Mục tiêu ngắn hạn tháng 12**

**Trẻ: Quốc Thắng Người thực hiện: Ngô Thị Mỹ Liên**

**0:trẻ không thực hiện được; 1: trẻ thực hiện được với sự trợ giúp ; 2:trẻ thực hiện được.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết được một số con vật: con mèo,con chó,con gà,...  - Đếm thuộc lòng đến 3 |  |
| **Ngôn ngữ** | -Trả lời theo mẫu câu hỏi:  + Con gì đây? Nuôi để làm gì? |  |
| **Vận động tinh** | - Tô màu : con mèo |  |
| **Vận động thô** | - Bậc tách chụm chân |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phụ huynh** | **Giáo viên dạy trẻ** | **Phụ trách chuyên môn** |
| (Ký, ghi rõ họ tên) | (Ký, ghi rõ họ tên) | (Ký, ghi rõ họ tên) |

**Hoạt động giáo dục (Tháng 12-2020)**

**Trẻ: Quốc Thắng Người thực hiện: Ngô Thị Mỹ Liên**

**I. MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Nhận biết được một số con vật: con mèo,con chó,con gà,..  - Đếm thuộc lòng đến 3 | - Cô cho trẻ xem tranh các con vật nuôi trong gia đình  Cho trẻ quan sát ,cô cung cấp từ và trẻ gọi tên  - Cô cho trẻ gọi tên con vật  - Tương tự các con vật khác  - Trẻ tìm lấy con vật theo yêu cầu và gọi tên  - Cô gọi tên trẻ lấy tranh theo yêu cầu của cô  - Trò chơi: bắt chước tiếng kêu con vật  - Cho trẻ chơi trò chơi: Chọn đồ vật  Cô đếm 1,2,3 thì trẻ chọn đồ vật đó,sau đó cô và trẻ cùng đếm và chọn đồ vật,ngược lại trẻ đếm cô chọn đồ vật  - Cô yêu cầu trẻ đếm 1,2,3 để chọn đồ vật |
| **2** | - Trả lời mẫu câu hỏi:  + Con gì đây? Nuôi để làm gì? | - Cô cho hs xem tranh các con vật  - Sau đó cô hỏi mẫu câu hỏi:  +Con gì đây? Con chó  + Nuôi chó để làm gì?  - Cô hướng dẫn hs trả lời theo mẫu câu hỏi:  + Con chó  + Nuôi chó để giữ nhà  - Tương tự con vật khác  - Luyện tập thực hành |
| **3** | - Tô màu : con mèo ( Không lem ra ngoài) | Cô chuẩn bị hình con mèo cho trẻ  - Cô làm mẫu tô màu con mèo chì không lem ra ngoài cho trẻ quan sát  - Cô yêu cầu hs thực hành tô màu con mèo  - Cô chú ý nhắc nhở khi tô phải nhẹ tay và di màu không lem ra ngoài |
| **4** | - Bật tách chụm chân | - Cô gây hứng thú cho trẻ  - Cô gọi tên hoạt động Bật tách chụm chân  - Cô làm mẫu lần 1 không giải thích  - Cô làm mẫu lần 2 giải thích  - Hướng dẫn trẻ thực hiện  - Cô quan sát trẻ làm và hỗ trợ trẻ |